

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA
Số: 15/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Nha Trang, ngày 23 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà T, 210 TQK, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn S** – Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đinh Phúc T** – Giám đốc chi nhánh Khánh Hòa;

Ông **Đinh Phúc Toàn** ủy quyền lại cho ông **Nguyễn Hàn Liên T1** – Chuyên viên xử lý nợ;

Địa chỉ: 69-71 TN, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Bà **Mai Thị Hồng T**

Địa chỉ: Tổ X, thôn Đ, xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo Hợp đồng tín dụng số HDTĐ6102017476 ngày 24/4/2017, tính đến ngày 14/6/2023, bà **Mai Thị Hồng T** còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B 288.263.919đ (*Hai trăm tám mươi tám triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm mười chín đồng*), trong đó: Nợ gốc: 247.032.554đ, nợ lãi trong hạn: 38.692.733đ, nợ lãi quá hạn: 2.538.632đ.

Đến hết ngày 30/6/2023, bà **Mai Thị Hồng T** thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần B 13.000.000đ (*Mười ba triệu đồng*);

Đến hết ngày 05/8/2023, bà **Mai Thị Hồng T** sẽ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*);

Vào ngày 05 hàng tháng (bắt đầu từ kỳ thanh toán ngày 05/9/2023), bà **Mai Thị Hồng T** thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** 1.800.000đ/tháng nợ gốc và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

Trường hợp bà **Mai Thị Hồng T** vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên ở bất kì thời điểm nào, Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 270, tờ bản đồ số 68 tại xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 018796, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CH 02700/22387 do Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang cấp ngày 24/01/2013 cho ông Mai Văn Chung, bà Nguyễn Thị Kim Phụng, đã được chỉnh lý sang tên **Mai Thị Hồng T** ngày 21/4/2017 để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng. Sau khi xử lý hết tài sản đảm bảo mà vẫn không trả hết nợ, **bà T** chịu trách nhiệm tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần **B**.

Sau khi bà **Mai Thị Hồng T** hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** trả lại cho **bà T** toàn bộ giấy tờ liên quan đến tài sản đã thế chấp.

- Án phí: Nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại cổ phần **B**, bị đơn – bà **Mai Thị Hồng T** mỗi bên phải nộp 3.603.000đ (*Ba triệu sáu trăm lẻ ba nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 15/6/2023, bà **Mai Thị Hồng T** có đơn xin miễn, giảm án phí vì hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang; Căn cứ Điều 13 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, giảm cho **bà T** 50% số tiền án phí phải nộp. **Bà T** tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm mà Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** phải nộp. Như vậy, toàn bộ số tiền án phí **bà T** phải nộp là $3.603.000đ + (3.603.000đ : 2) = 5.404.500đ$ (*Năm triệu bốn trăm lẻ bốn nghìn năm trăm đồng*). Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** 7.597.000đ (*Bảy triệu năm trăm chín mươi bảy nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0011018 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

- Lệ phí Tòa án: Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên